

NGHỊ QUYẾT

**Quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện
hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ Ban hành Điều lệ sáng kiến; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến; Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Hội thi Sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng;

Xét Tờ trình số 4394/TTr-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 610/BC-HĐND ngày 03 tháng 12 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết này quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước cho Hội đồng sáng kiến, phổ biến sáng kiến và khuyến khích phong trào thi đua lao động sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

b) Các nội dung khác về hoạt động sáng kiến không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15/01/2019 của Bộ Tài chính quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến và các quy định khác của pháp luật hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Nội dung và mức chi họp Hội đồng sáng kiến

1. Chủ tịch Hội đồng: 400.000 đồng/buổi họp;
2. Phó Chủ tịch Hội đồng, thư ký Hội đồng, các thành viên Hội đồng: 160.000 đồng/người/buổi họp;
3. Các thành phần khác tham gia Hội đồng theo quyết định của người đứng đầu cơ sở xét công nhận sáng kiến: 80.000 đồng/người/buổi họp.
4. Chi tiền tài liệu, văn phòng phẩm phục vụ họp Hội đồng: Thanh toán theo hóa đơn thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được phê duyệt.

Điều 3. Nội dung và mức chi phổ biến sáng kiến

1. Tổ chức dịch vụ môi giới chuyên giao sáng kiến và các hình thức giao dịch về sáng kiến (*hội chợ, triển lãm*) hỗ trợ việc chuyển giao sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật hoặc sáng kiến của cá nhân, tổ chức không có đủ năng lực để áp dụng:

a) Tổ chức dịch vụ môi giới chuyên giao sáng kiến: Thực hiện theo các quy định hiện hành về chế độ và định mức chi ngân sách nhà nước, thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được phê duyệt.

b) Thực hiện các hình thức giao dịch về sáng kiến (*hội chợ, triển lãm*): Ngân sách nhà nước hỗ trợ các khoản chi phí thuê mặt bằng (*điện nước, vệ sinh, an ninh, bảo vệ*); chi phí vận chuyển và thiết kế, dàn dựng gian hàng; chi phí hoạt động chung của ban tổ chức (*trang trí tổng thể, lễ khai mạc, bế mạc, in ấn tài liệu và các chi phí khác liên quan*).

Mức hỗ trợ là 08 triệu đồng/1 đơn vị tham gia.

2. Tổ chức hội nghị, hội thảo để hỗ trợ việc triển khai áp dụng sáng kiến

lần đầu, công bố, phổ biến, áp dụng rộng rãi các sáng kiến (gồm: sáng kiến có khả năng áp dụng rộng rãi và mang lại lợi ích to lớn cho xã hội, sáng kiến là giải pháp quản lý và giải pháp tác nghiệp trong lĩnh vực hành chính, sự nghiệp của Nhà nước và các sáng kiến tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật): Thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 15/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị trên địa bàn tỉnh.

Điều 4. Nội dung và mức chi khuyến khích phong trào thi đua lao động sáng tạo

1. Tổ chức các hội thi sáng tạo, triển lãm kết quả lao động sáng tạo, Tuần lễ Sáng kiến quốc gia, tổng kết và khen thưởng hoạt động sáng kiến hàng năm và các hoạt động khác để tôn vinh tổ chức, cá nhân điển hình và biểu dương các sáng kiến có thể áp dụng rộng rãi và mang lại lợi ích thiết thực cho xã hội: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng và các văn bản quy định khác có liên quan.

2. Thông tin, tuyên truyền về các tổ chức, cá nhân điển hình trong phong trào thi đua sáng tạo: Thực hiện theo các quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước, thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được phê duyệt.

3. Ưu tiên xem xét, cấp kinh phí cho các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc tạo ra và áp dụng sáng kiến thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ để nghiên cứu phát triển và hoàn thiện, áp dụng sáng kiến: Thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước và các văn bản quy định khác có liên quan.

4. Tổ chức hội nghị tổng kết hoạt động sáng kiến ở các ngành, các cấp: Thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 15/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị trên địa bàn tỉnh.

Điều 5. Nguồn kinh phí

1. Đối với nội dung phổ biến sáng kiến và khuyến khích phong trào thi đua lao động sáng tạo do Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ thuộc ngân sách tỉnh.

2. Đối với hoạt động sáng kiến của các sở, ban, ngành; các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan sử dụng nguồn ngân sách chi thường xuyên được bố trí trong dự toán giao hàng năm cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức và nguồn ngân sách của các huyện, thành phố; các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần kinh phí hoạt động thường xuyên sử dụng nguồn ngân sách chi thường xuyên trong định mức hằng năm và được sử dụng Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị.

Riêng các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên sử dụng Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị để thực hiện hoạt động sáng kiến. Các tổ chức, cá nhân khác khuyến khích áp dụng theo nghị quyết này.

3. Kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

Điều 6. Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khóa XV, kỳ họp thứ mười hai thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các bộ: Khoa học và Công nghệ, Tài chính;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Giàng Páo Mỹ